

Bản án số: 179/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 27/4/2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn;

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn; Ông Phạm Minh Thân;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Liên; Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thùy Dương; Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 108/2023/TLST-HNGĐ ngày 13/3/2023, về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/4/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Nguyệt Q; **Sinh năm:** 1985;

Bị đơn: Anh Võ Công L; **Sinh năm:** 1982;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn H, xã XH, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh;
Nơi đăng ký tạm trú: Phòng 301/A2, phố N, tổ dân phố số 6, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

(Chị Q, anh L có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/12/2022, bản tự khai đề ngày 15/3/2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Hà Thị Nguyệt Q, là nguyên đơn trình bày:

Về hôn nhân: Tôi và anh Võ Công L kết hôn ngày 30/12/2008, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã XH, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống bình thường, đến khoảng năm

2009 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và lối sống. Anh L thường xuyên uống rượu và đánh đập tôi. Chúng tôi đã ly thân từ năm 2020 đến nay. Năm 2020, vợ chồng tôi đã nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm công nhận thuận tình ly hôn, sau đó đã rút đơn về để vợ chồng hòa giải đoàn tụ. Do không cải thiện được cuộc sống vợ chồng, anh L đã chuyển ra ngoài sinh sống từ ngày 01/01/2023 đến nay. Nay, tôi không còn tình cảm với anh L, tôi đề nghị Tòa án cho tôi được ly hôn với anh L.

Về con chung: Tôi và anh L có 02 con chung là: Cháu Võ Hà Q C, sinh ngày 12/10/2009 và Võ Tuấn K, sinh ngày 20/02/2013. Tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả 2 con sau khi ly hôn, tôi không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay tôi làm việc tại Công ty TNHH Công nghệ hóa chất và môi trường Vũ Hoàng, thu nhập trung bình 30.000.000 đồng/tháng. Về nơi ở, hiện nay tôi đang thuê nhà ở cùng hai con tại: Phòng 301/A2, Nguyễn Cơ Thạch, tổ dân phố số 6, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 15/3/2023, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Võ Công L, là bị đơn trình bày:

Về hôn nhân: Về thời gian và điều kiện kết hôn giữa tôi và chị Hà Thị Nguyệt Q như chị Q trình bày là đúng. Quá trình chung sống, vợ chồng tôi có nẩy sinh một số mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Tôi xác định không còn tình cảm vợ chồng với chị Q. Nay chị Q xin ly hôn, tôi đồng ý.

Về con chung: Tôi và chị Q có 02 con chung như chị Q trình bày là đúng. Tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con sau khi ly hôn, tôi không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con. Nếu không được nuôi cả hai con, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con trai Võ Tuấn K sau khi ly hôn. Hiện nay tôi làm việc tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển bất động sản Bình Minh, thu nhập trung bình 30.000.000đồng đến 35.000.000đồng/tháng. Trong đó thu nhập từ Lương khoảng 19.000.000đồng/tháng và thu nhập từ Công ty đầu tư giá hợp danh DVL. Về nơi ở, hiện nay tôi đang thuê nhà ở tại: Số nhà 01, ngõ 102, Nguyễn Đồng C, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để lấy ý kiến của Cơ quan quản lý Nhà Nước về Gia đình, Cơ quan

quản lý Nhà Nước về Trẻ em về việc giải quyết tranh chấp nuôi con chung khi giải quyết ly hôn giữa chị Q và anh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Hà Thị Nguyệt Q xin ly hôn đối với anh Võ Công L, địa chỉ nơi cư trú tại: Phòng 301/A2, Nguyễn Cơ Thạch, tổ dân phố số 6, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Đây là vụ án Hôn nhân & Gia đình, tranh chấp về ly hôn và nuôi con khi ly hôn, theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn có địa chỉ nơi cư trú tại phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn, Bị đơn đã chấp hành đúng quy định tại các Điều 70; 71; 72 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

[3] Về yêu cầu khởi kiện: Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Q, là nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn đối với anh L; Về con chung: Chị Q và anh L có 02 con chung là: Cháu Võ Hà Q C, sinh ngày 12/10/2009 và Võ Tuấn K, sinh ngày 20/02/2013. Chị Q có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả 2 con sau khi ly hôn, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy:

Về hôn nhân: Chị Q và anh L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn kết hôn ngày 30/12/2008 tại Ủy ban nhân dân xã XH, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2009 đến nay. Chị Q và anh L đều xác định nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Chị Q khai: Anh L thường xuyên uống rượu và đánh đập chị, vợ chồng đã ly thân từ năm 2020 đến nay. Năm 2020, chị Q và anh L đã nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm công nhận thuận tình ly hôn, sau đó đã rút đơn về để vợ chồng đoàn tụ, nhưng không có kết quả. Anh L đã chuyển ra ngoài sinh sống từ ngày

01/01/2023 đến nay. Chị Q và anh L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Q xin ly hôn, anh L đồng ý.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng chị Q, anh L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chị Q xin ly hôn anh L là có căn cứ, nên áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân & Gia đình cho chị Q được ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị Q và anh L có 02 con chung là: Cháu Võ Hà Q C, sinh ngày 12/10/2009 và Võ Tuấn K, sinh ngày 20/02/2013. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Q, anh L cùng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả 2 con sau khi ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Võ Tuấn K nếu anh không được trực tiếp nuôi cả hai con sau khi ly hôn.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyện vọng được trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Q và anh L là chính đáng, thể hiện quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con. Xét điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn của chị Q và anh L là như nhau, chị Q và anh L đều có việc làm, có thu nhập ổn định, có chỗ ở, để bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của con khi cha, mẹ ly hôn, Hội đồng xét xử xét về giới tính của các con, nên giao cháu C cho chị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn, giao cháu K cho anh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào, là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Q và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với việc giải quyết vụ án: Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Q phải chịu án phí sơ thẩm; Chị Q và anh L có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân & Gia đình; Khoản 4 Điều 147; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị Nguyệt Q đối với anh Võ Công L. Chị Q được ly hôn anh L.

2. Về con chung: Giao cháu Võ Hà Q C, sinh ngày 12/10/2009 cho chị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn; Giao cháu Võ Tuấn K, sinh ngày 20/02/2013 cho anh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào;

Chị Q, anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết;

4. Về án phí: Chị Q phải chịu 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm. Ghi nhận chị Q đã nộp 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí tại C cục Thi hành án Dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (*Theo biên lai số: 035119, đề ngày 13/3/2023*), nay chuyển thành án phí. Chị Q đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Q, anh L có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- C cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS-VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- C cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS-VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS-VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS-VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy